

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1123/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 21 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Sở Tư Pháp tại Tờ trình số 33/TTr-STP ngày 27/6/2014 và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 127/TTr-SNN, ngày 25/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

(Danh mục, nội dung cụ thể TTHC kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 21/7/2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA UBND CẤP HUYỆN**

STT	Tên thủ tục hành chính
	Lĩnh vực kiểm Lâm
1	Thủ tục Giao rừng của hộ gia đình, cá nhân. T-PYE-260147-TT
2	Thủ tục Thuê rừng của hộ gia đình, cá nhân. T-PYE-260149-TT
3	Thủ tục Thu hồi rừng của hộ gia đình, cá nhân. T-PYE-260151-TT
4	Thủ tục Giao rừng đối với cộng đồng dân cư thôn. T-PYE-260152-TT

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Kiểm lâm

1. Thủ tục Giao rừng đối với hộ gia đình, cá nhân

+ *Trình tự thực hiện:*

* *Bước 1. Chuẩn bị:*

- Xây dựng phương án giao rừng: Trước khi giao rừng, UBND cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 24, Nghị định 23/2006/NĐ-CP phải xây dựng phương án giao rừng, cho thuê rừng trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua và báo cáo UBND cấp trên trực tiếp phê duyệt.

- UBND xã tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Nhà nước về việc giao rừng và nghĩa vụ, quyền lợi của chủ rừng cho nhân dân ở địa phương mình.

- Thành lập ban chỉ đạo và Hội đồng giao rừng: UBND cấp huyện thành lập Ban chỉ đạo giao rừng và Tổ công tác giao rừng cấp Huyện. UBND cấp xã thành lập Hội đồng giao rừng cấp xã.

- Chuẩn bị kinh phí, vật tư kỹ thuật phục vụ cho việc giao rừng.

* *Bước 2. Tiếp nhận đơn và xét duyệt đơn:*

- Tiếp nhận đơn: Hộ gia đình, cá nhân nộp đơn xin giao rừng (mẫu tại Phụ lục 3, Thông tư 25 cho trường hợp hoàn thiện hồ sơ giao rừng hoặc mẫu số 01/GĐGR, Thông tư 07 cho trường hợp giao rừng gắn liền với giao đất) tại thôn hoặc tại UBND cấp xã.

- Xét duyệt đơn: UBND cấp xã có trách nhiệm:

+ Hướng dẫn cho thôn họp toàn thể đại diện các hộ gia đình của thôn để xem xét và đề nghị UBND cấp xã phương án và điều chỉnh phương án giao rừng cho từng hộ gia đình trong phạm vi thôn.

+ Chỉ đạo Hội đồng giao rừng của xã thẩm tra về điều kiện giao rừng hộ gia đình, cá nhân có đơn đề nghị được giao rừng báo cáo UBND xã.

+ Kiểm tra thực địa khu rừng dự kiến giao cho hộ gia đình, cá nhân để đảm bảo các điều kiện, căn cứ giao rừng theo quy định của pháp luật; khu rừng giao không có tranh chấp.

+ Xác nhận và chuyển đơn của hộ gia đình, cá nhân đến cơ quan chức năng cấp huyện.

Thời gian thực hiện của Bước 2 là 15 ngày làm việc kể từ sau khi UBND xã nhận được đơn của hộ gia đình, cá nhân.

* *Bước 3. Thẩm định và hoàn thiện hồ sơ:*

Cơ quan chức năng cấp Huyện sau khi nhận được đơn của hộ gia đình, cá nhân từ UBND cấp xã chuyển đến có trách nhiệm:

+ Kiểm tra việc xác định tại thực địa và thẩm định hồ sơ khu rừng sẽ giao cho hộ gia đình, cá nhân;

+ Tổ chức việc kiểm tra xác định tại thực địa (có biên bản kiểm tra và chữ ký của các thành phần kiểm tra), nội dung thẩm định hồ sơ nhằm bảo đảm các quy định hiện hành của Nhà nước về giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân.

* *Thành phần kiểm tra gồm:* đại diện tổ chức tư vấn về đánh giá rừng (*tổ chức tư vấn chịu trách nhiệm chính trong việc đánh giá chất lượng rừng*); đại diện UBND xã và đại diện hộ gia đình, cá nhân xin giao đất.

+ Lập tờ trình kèm theo hồ sơ, trình UBND cấp Huyện xem xét, quyết định việc giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân.

Thời gian thực hiện bước 3 là: 15 ngày làm việc.

* *Bước 4. Xem xét, quyết định giao rừng:*

- Sau khi nhận được tờ trình hồ sơ giao rừng do cơ quan chức năng cấp huyện chuyển đến, UBND cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân (*mẫu tại Phụ lục 4, Thông tư 38*) hoặc quyết định về việc giao đất, giao rừng (*mẫu số 04/GĐGR, Thông tư 07*);

- Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, được gửi đến UBND cấp xã, cơ quan chức năng cấp Huyện và hộ gia đình, cá nhân.

Thời gian thực hiện bước 4 này là 03 ngày làm việc.

* *Bước 5. Thực hiện quyết định giao rừng:*

- UBND cấp xã: Khi nhận được quyết định giao rừng của UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức việc bàn giao rừng tại thực địa cho hộ gia đình, cá nhân có sự tham gia của các chủ rừng liền kề; lập biên bản bàn giao rừng có sự tham gia và ký tên của đại diện ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện hộ gia đình, cá nhân (Phụ lục 5, Thông tư 38/2007/TT-BNN).

- Hộ gia đình, cá nhân: Sau khi nhận bàn giao rừng tại thực địa, hộ gia đình, cá nhân có trách nhiệm xác định rõ ranh giới đóng mốc khu rừng được giao, được thuê với sự chứng kiến của đại diện ủy ban nhân dân cấp xã và các chủ rừng liền kề (Phụ lục 6, Thông tư 38/2007/TT-BNN).

Trong quá trình thực hiện các bước công việc nêu trên, khi hồ sơ đến cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm xem xét và bổ sung vào hồ sơ giao rừng những nội dung công việc của mỗi bước cho tới khi hoàn thành việc giao rừng; nếu hộ gia đình, cá nhân không đủ điều kiện được giao rừng thì cơ quan nhận hồ sơ phải trả lời hồ sơ cho cơ quan gửi đến và thông báo rõ lý do về việc hộ gia đình, cá nhân không được giao rừng.

+ *Cách thức thực hiện TTHC:* Gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện.

+ *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị giao rừng của hộ gia đình, cá nhân;
- Văn bản thẩm định đặc điểm khu rừng giao cho hộ gia đình, cá nhân;
- Bản đồ khu rừng giao cho hộ gia đình, cá nhân.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

+ *Thời hạn giải quyết:* 40 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ *Cơ quan thực hiện TTHC:*

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Hạt Kiểm lâm huyện.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): UBND cấp xã.
- + *Đối tượng thực hiện TTHC*: Hộ gia đình, cá nhân.
- + Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị giao rừng (Phụ lục 03, Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT) hoặc Đơn đề nghị được giao đất, giao rừng (Mẫu số 01/GĐGR Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT).
- + *Phí, lệ phí*: Không.
- + *Kết quả thực hiện TTHC*: Quyết định về việc giao rừng (Phụ lục 4, Thông tư 38/2007/TT-BNN) hoặc Quyết định về việc giao đất, giao rừng (Mẫu số 04/GĐGR Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT).
- + *Điều kiện thực hiện TTHC*: Không.
- + *Căn cứ pháp lý của TTHC*:
 - Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;
 - Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 29/01/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài Nguyên và Môi trường về việc Hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp;
 - Thông tư 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010 của Chính phủ.

2. Thủ tục Cho thuê rừng đối với hộ gia đình, cá nhân

+ *Trình tự thực hiện*:

* *Bước 1*:

- Xây dựng phương án giao rừng: Trước khi giao rừng, UBND cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 24, Nghị định 23/2006/NĐ-CP phải xây dựng phương án giao rừng, cho thuê rừng trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua và báo cáo UBND cấp trên trực tiếp phê duyệt.

- UBND xã tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Nhà nước về việc giao rừng và nghĩa vụ, quyền lợi của chủ rừng cho nhân dân ở địa phương mình.

- Thành lập ban chỉ đạo và Hội đồng giao rừng: UBND cấp huyện thành lập Ban chỉ đạo giao rừng và Tổ công tác giao rừng cấp huyện. UBND cấp xã thành lập Hội đồng giao rừng cấp xã.

- Chuẩn bị kinh phí, vật tư kỹ thuật phục vụ cho việc giao rừng.

* *Bước 2. Tiếp nhận đơn và xét duyệt đơn*:

- Tiếp nhận đơn: Hộ gia đình, cá nhân nộp đơn xin thuê rừng (mẫu tại Phụ lục 6, Thông tư 25 cho trường hợp hoàn thiện hồ sơ giao rừng hoặc mẫu số 01/GĐGR, Thông tư 07 cho trường hợp thuê rừng gắn liền với thuê đất) kèm theo kế hoạch sử dụng rừng tại UBND cấp xã (mẫu tại Phụ lục 7, Thông tư 25).

- Xét duyệt đơn: UBND cấp xã có trách nhiệm:

+ Hướng dẫn cho thôn họp toàn thể đại diện các hộ gia đình của thôn để xem

xét và đề nghị UBND cấp xã phương án và điều chỉnh phương án giao rừng cho từng hộ gia đình trong phạm vi thôn.

+ Chỉ đạo Hội đồng giao rừng của xã thẩm tra về điều kiện giao rừng hộ gia đình, cá nhân có đơn đề nghị được giao rừng báo cáo UBND xã.

+ Kiểm tra thực địa khu rừng dự kiến giao cho hộ gia đình, cá nhân để đảm bảo các điều kiện, căn cứ giao rừng theo quy định của pháp luật; khu rừng giao không có tranh chấp.

+ Xác nhận và chuyển đơn của hộ gia đình, cá nhân đến cơ quan chức năng cấp Huyện.

Thời gian thực hiện của Bước 2 là 15 ngày làm việc kể từ sau khi UBND xã nhận được đơn của hộ gia đình, cá nhân.

** Bước 3: Thẩm định và hoàn thiện hồ sơ:*

Cơ quan chức năng cấp huyện sau khi nhận được đơn của hộ gia đình, cá nhân từ UBND cấp xã chuyển đến có trách nhiệm:

Kiểm tra việc xác định tại thực địa và thẩm định hồ sơ khu rừng sẽ cho hộ gia đình, cá nhân thuê

Tổ chức việc kiểm tra xác định tại thực địa (*có biên bản kiểm tra và chữ ký của các thành phần kiểm tra*), nội dung thẩm định hồ sơ nhằm bảo đảm các quy định hiện hành của Nhà nước về cho hộ gia đình, cá nhân thuê rừng.

** Thành phần kiểm tra gồm:* đại diện tổ chức tư vấn về đánh giá rừng (*tổ chức tư vấn chịu trách nhiệm chính trong việc đánh giá chất lượng rừng*); đại diện UBND xã và đại diện hộ gia đình, cá nhân xin thuê đất.

- Chủ trì thẩm định tính khả thi của kế hoạch sử dụng rừng của hộ gia đình, cá nhân đề nghị thuê rừng;

- Lập, trình UBND cấp huyện kế hoạch tổ chức đấu giá quyền sử dụng rừng (bằng tiền thuê rừng, nếu có nhiều người cùng đề nghị thuê rừng trên cùng một địa điểm).

Gửi 01 bộ hồ sơ liên quan đến khu rừng tới cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính (nếu có).

Lập tờ trình kèm theo hồ sơ, trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định việc cho hộ gia đình, cá nhân thuê rừng.

- Thời gian thực hiện bước 3 là: 15 ngày làm việc.

** Bước 4. Xem xét, quyết định cho thuê rừng:*

- Sau khi nhận được tờ trình hồ sơ giao rừng do cơ quan chức năng cấp huyện chuyển đến, UBND cấp huyện có trách nhiệm:

+ Xem xét, quyết định cho thuê rừng cho hộ gia đình, cá nhân (*mẫu tại Phụ lục 4, Thông tư 38*) hoặc quyết định về việc thuê đất, thuê rừng (*mẫu số 05/GDGR, Thông tư 07*);

+ Ký hợp đồng với hộ gia đình, cá nhân về việc thuê rừng (*phụ lục 5 Thông tư 38*)

+ Chuyển quyết định cho thuê rừng cho hộ gia đình, cá nhân, cho uỷ ban nhân dân cấp xã và cơ quan có chức năng.

+ Thông báo cho hộ gia đình, cá nhân được thuê rừng thực hiện nghĩa vụ tài chính trong thời gian 10 ngày làm việc.

Thời gian thực hiện bước 4 này là 13 ngày làm việc.

* *Bước 5. Thực hiện quyết định giao rừng, cho thuê rừng:*

- UBND cấp xã: Khi nhận được quyết định cho thuê rừng cho hộ gia đình, cá nhân của UBND cấp Huyện, UBND cấp Xã có trách nhiệm tổ chức việc bàn giao rừng tại thực địa cho hộ gia đình, cá nhân có sự tham gia của các chủ rừng liền kề; lập biên bản bàn giao rừng có sự tham gia và ký tên của đại diện ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện hộ gia đình, cá nhân (Phụ lục 5, Thông tư 38/2007/TT-BNN).

Trong quá trình thực hiện các bước công việc nêu trên, khi hồ sơ đến cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm xem xét và bổ sung vào hồ sơ giao rừng những nội dung công việc của mỗi bước cho tới khi hoàn thành việc giao rừng; nếu hộ gia đình, cá nhân không đủ điều kiện được giao rừng thì cơ quan nhận hồ sơ phải trả lời hồ sơ cho cơ quan gửi đến và thông báo rõ lý do về việc hộ gia đình, cá nhân không được giao rừng.

Thời gian thực hiện bước 5 này là 03 ngày làm việc.

+ Cách thức thực hiện: Gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện.

+ Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị thuê rừng;
- Kế hoạch sử dụng rừng;
- Văn bản thẩm định đặc điểm khu rừng cho thuê;
- Văn bản thẩm định kế hoạch sử dụng rừng;
- Bản đồ khu rừng cho thuê.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

+ *Thời hạn giải quyết:* 46 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

+ *Cơ quan thực hiện TTHC:*

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Hạt Kiểm lâm huyện.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): UBND cấp xã.

+ *Đối tượng thực hiện TTHC:* Hộ gia đình, cá nhân.

+ Mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị thuê rừng (Phụ lục 06, Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT) hoặc đơn đề nghị được giao thuê, thuê rừng (Mẫu số 01/GĐGR Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT).

+ *Phí, lệ phí:* Không.

+ *Kết quả thực hiện TTHC:* Quyết định về việc thuê rừng (Phụ lục 4, Thông tư 38/2007/TT-BNN) hoặc Quyết định về việc giao đất, giao rừng (Mẫu số 05/GĐGR Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT).

+ *Điều kiện thực hiện TTHC:* Không.

+ *Căn cứ pháp lý của TTHC:*

- Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;

- Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMTT ngày 29/01/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài Nguyên và Môi trường về việc Hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp;

- Thông tư 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010 của Chính phủ.

3. Thủ tục Thu hồi rừng của hộ gia đình, cá nhân (Thu hồi rừng đối với các trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 26 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; khoản 2 Điều 26 Nghị định số 23/2006/NĐ-CP)

+ *Trình tự thực hiện:*

Bước 1: Lập phương án bồi thường, thu hồi rừng:

Căn cứ quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, UBND cấp huyện có trách nhiệm lập phương án tổng thể về bồi thường, thu hồi rừng cho trường hợp thu hồi rừng để thực hiện dự án đầu tư, trình UBND cấp Tỉnh phê duyệt.

Bước 2: Trình duyệt phương án bồi thường và quyết định về thu hồi rừng:

UBND cấp huyện có trách nhiệm:

- Thông báo cho các chủ rừng bị thu hồi rừng. Trong đó nói rõ lý do, đặc điểm khu rừng thu hồi, thời gian và kế hoạch di chuyển, phương án bồi thường thu hồi rừng;

- Lập và trình phương án bồi thường của địa phương mình.

Bước 3: Phê duyệt phương án bồi thường và quyết định thu hồi rừng:

- Sau khi nhận được hồ sơ thu hồi rừng của UBND cấp huyện, UBND cấp Tỉnh có trách nhiệm xem xét, ký và gửi quyết định thu hồi rừng, quyết định xét duyệt phương án bồi thường, thu hồi rừng cho UBND cấp huyện.

- Sau khi nhận được quyết định thu hồi rừng của UBND cấp Tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm ký quyết định thu hồi rừng cụ thể đối với mỗi chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn đang sử dụng rừng có diện tích rừng thu hồi.

Bước 4: Quản lý rừng, giao rừng sau khi bồi thường, thu hồi rừng:

UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bồi thường, thu hồi rừng và giải quyết quản lý diện tích rừng thu hồi như sau:

- Trường hợp chưa có dự án đầu tư thì giao cho UBND cấp xã quản lý;

- Trường hợp đã có dự án đầu tư được phê duyệt thì giao cho nhà đầu tư để thực hiện dự án;

- Trường hợp rừng được thu hồi để chuyển mục đích sử dụng ngoài mục đích lâm nghiệp, việc khai thác tận dụng, tận thu được thực hiện theo các quy định hiện hành về quản lý khai thác rừng.

+ *Cách thức thực hiện*: Gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện.

+ *Thành phần, số lượng hồ sơ*:

a) *Thành phần hồ sơ*:

- Trường hợp 1. Hồ sơ gồm: (1) Phương án bồi thường, thu hồi rừng; (2) Tờ trình.

- Trường hợp 2. Hồ sơ gồm: Văn bản trả lại rừng; Quyết định giao rừng, cho thuê rừng hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng rừng ghi trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Văn bản thẩm tra, xác minh đặc điểm khu rừng thu hồi; Tờ trình.

- Trường hợp 3. Hồ sơ gồm: Tờ trình thu hồi rừng.

- Trường hợp 4. Hồ sơ gồm: Giấy chứng tử hoặc quyết định tuyên bố mất tích của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Báo cáo của UBND cấp xã và xác nhận chủ rừng là cá nhân đó không có người thừa kế về rừng; Văn bản thẩm tra, xác minh thực tế của Cơ quan chức năng cấp Huyện; Tờ trình thu hồi rừng.

b) *Số lượng bộ hồ sơ*: 01 bộ.

+ *Thời hạn giải quyết*:

- Trường hợp 1: 46 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Trường hợp 2, 3, 4: 20 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

+ *Cơ quan thực hiện TTHC*

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Hạt Kiểm lâm huyện;

- Cơ quan phối hợp (nếu có): UBND cấp xã.

+ *Đối tượng thực hiện TTHC*: Hộ gia đình, cá nhân.

+ *Mẫu đơn, tờ khai*: Không.

+ *Phí, lệ phí*: Không.

+ *Kết quả thực hiện TTHC*: Quyết định thu hồi rừng (*Phụ lục 4 Thông tư 38/2007/TT-BNN*).

+ *Điều kiện thực hiện TTHC*: Không.

+ *Căn cứ pháp lý của TTHC*:

- Luật bảo vệ và phát triển rừng năm 2004;

- Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng;

- Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;

- Thông tư 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010 của Chính phủ.

4. Thủ tục Giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn

+ *Trình tự thực hiện:*

* *Bước 1: Chuẩn bị.*

- Xây dựng phương án giao rừng: Trước khi giao rừng, UBND cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 24, Nghị định 23/2006/NĐ-CP phải xây dựng phương án giao rừng, cho thuê rừng trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua và báo cáo UBND cấp trên trực tiếp phê duyệt.

- UBND xã tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Nhà nước về việc giao rừng và nghĩa vụ, quyền lợi của chủ rừng cho nhân dân ở địa phương mình.

- Thành lập ban chỉ đạo và Hội đồng giao rừng: UBND cấp huyện thành lập Ban chỉ đạo giao rừng và Tổ công tác giao rừng cấp Huyện. UBND cấp xã thành lập Hội đồng giao rừng cấp xã.

- Chuẩn bị kinh phí, vật tư kỹ thuật phục vụ cho việc giao rừng.

- Cộng đồng dân cư thôn họp thôn để thống nhất các vấn đề chủ yếu sau:

+ Thông qua đơn đề nghị Nhà nước giao rừng cho cộng đồng thôn, đơn phải nêu rõ địa điểm, diện tích, mục đích sử dụng và các thông tin liên quan khác (*mẫu tại Phụ lục 3, Thông tư 25 cho trường hợp hoàn thiện hồ sơ giao rừng hoặc mẫu số 01/GĐGR, Thông tư 07 cho trường hợp giao rừng gắn liền với giao đất*).

+ Thông qua kế hoạch quản lý khu rừng sau khi được Nhà nước giao rừng, kế hoạch quản lý rừng do cộng đồng dân cư thôn;

+ Cuộc họp dân cư thôn phải có ít nhất 70% số hộ gia đình nhất trí đề nghị được giao rừng.

* *Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ và xét duyệt hồ sơ.*

- Tiếp nhận hồ sơ: Cộng đồng dân cư thôn nộp hồ sơ xin giao rừng tại UBND cấp xã gồm:

+ Đơn đề nghị giao rừng do đại diện thôn ký (*mẫu tại Phụ lục 4, Thông tư 25 cho trường hợp hoàn thiện hồ sơ giao rừng hoặc mẫu số 01/GĐGR, Thông tư 07 cho trường hợp giao rừng gắn liền với giao đất*);

+ Kế hoạch quản lý rừng do cộng đồng dân cư thôn cùng biên bản thông qua của cộng đồng thôn.

- Xét duyệt hồ sơ: Sau khi nhận được hồ sơ của cộng đồng dân cư thôn, UBND cấp xã có trách nhiệm:

+ Chỉ đạo Hội đồng giao rừng của xã thẩm tra về điều kiện giao rừng cho cộng đồng báo cáo UBND cấp xã;

+ Kiểm tra thực địa khu rừng dự kiến giao cho cộng đồng dân cư thôn để bảo đảm các điều kiện, căn cứ giao rừng theo quy định của pháp luật;

+ Xác nhận và chuyển đơn của cộng đồng dân cư thôn đến cơ quan chức năng cấp huyện.

Thời gian thực hiện bước 2 là 15 làm việc ngày kể từ sau khi nhận đơn của cộng đồng dân cư thôn.

* *Bước 3: Thẩm định và hoàn chỉnh hồ sơ.*

Cơ quan chức năng cấp Huyện sau khi nhận được hồ sơ từ UBND cấp xã chuyển đến có trách nhiệm:

- Tổ chức việc xác định đặc điểm khu rừng sẽ giao cho cộng đồng dân cư thôn (*xác định về chất lượng rừng được giao cho cộng đồng - của cơ quan tư vấn lâm nghiệp có trách nhiệm*);

- Chủ trì việc thẩm định kết quả xác định đặc điểm khu rừng trên cơ sở có xác nhận của tổ chức tư vấn có trách nhiệm về đánh giá rừng (*tổ chức tư vấn là người chịu trách nhiệm chính trong việc đánh giá chất lượng rừng, cùng ký vào biên bản đánh giá còn có chủ rừng, có người đại diện chính quyền địa phương*); sự phù hợp của việc giao rừng với quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng hoặc quy hoạch sử dụng đất hoặc quy hoạch ba loại rừng; tính khả thi của kế hoạch quản lý rừng của cộng đồng dân cư thôn.

- Lập tờ trình kèm theo hồ sơ, trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định việc giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn.

Thời gian thực hiện bước 3 là: *10 ngày làm việc.*

* *Bước 4:* Xem xét, quyết định giao rừng.

- Sau khi nhận được tờ trình hồ sơ giao rừng do cơ quan chức năng cấp huyện chuyển đến, UBND cấp huyện xem xét, quyết định giao rừng cho cộng đồng dân cư thôn (mẫu tại Phụ lục 4, Thông tư 38) hoặc quyết định về việc giao đất, giao rừng (mẫu số 04/GĐGR, Thông tư 07);

- Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân, được gửi đến UBND cấp xã, cơ quan chức năng cấp huyện và hộ gia đình, cá nhân.

Thời gian thực hiện bước 4 này là 03 ngày làm việc.

* *Bước 5:* Thực hiện quyết định giao rừng.

- UBND cấp xã sau khi nhận được quyết định giao rừng của UBND cấp huyện, phải có trách nhiệm:

+ Thông báo và đôn đốc cộng đồng dân cư thôn thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có);

+ Tổ chức bàn giao rừng ngoài thực địa có sự tham gia của cơ quan chức năng và các chủ rừng có chung ranh giới; lập biên bản bàn giao rừng giữa UBND cấp xã với cộng đồng dân cư thôn (theo mẫu tại phụ lục 5 Thông tư 38);

- Cộng đồng dân cư thôn: ngay sau khi nhận rừng tại thực địa có trách nhiệm đóng cột mốc khu rừng được giao có sự chứng kiến của đại diện UBND cấp xã và chủ rừng có chung ranh giới (theo mẫu tại phụ lục 6 Thông tư 38).

Trong quá trình thực hiện các bước công việc nêu trên, khi hồ sơ đến cơ quan nào thì cơ quan đó có trách nhiệm xem xét và bổ sung vào hồ sơ giao rừng những nội dung công việc của mỗi bước cho tới khi hoàn thành việc giao rừng; nếu cộng đồng dân cư thôn không đủ điều kiện được giao rừng thì cơ quan nhận hồ sơ phải trả lời hồ sơ cho cơ quan gửi đến và thông báo rõ lý do về việc cộng đồng dân cư thôn không được giao rừng.

Thời gian thực hiện bước 5 là: 03 ngày làm việc.

+ *Cách thức thực hiện:* Gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Hạt Kiểm lâm cấp huyện.

+ *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị giao rừng do đại diện thôn ký;
- Kế hoạch quản lý rừng do cộng đồng dân cư thôn cùng biên bản thông qua của cộng đồng thôn;

- Văn bản thẩm định đặc điểm khu rừng giao cho cộng đồng dân cư thôn;

- Bản đồ khu rừng giao cộng đồng dân cư thôn.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

+ *Thời hạn giải quyết:* 31 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ *Cơ quan thực hiện TTHC:*

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Hạt Kiểm lâm huyện;

- Cơ quan phối hợp (nếu có): UBND cấp xã.

+ *Đối tượng thực hiện TTHC:* Cộng đồng dân cư thôn.

+ *Tên mẫu đơn, tờ khai:* Đơn đề nghị giao rừng (Phụ lục 03, Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT) hoặc đơn đề nghị được giao đất, giao rừng (Mẫu số 01/GĐGR Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT).

+ *Phí, lệ phí:* Không.

+ *Kết quả thực hiện TTHC:* Quyết định về việc giao rừng (*Phụ lục 4, Thông tư 38/2007/TT-BNN*) hoặc Quyết định về việc giao đất, giao rừng (*Mẫu số 04/GĐGR Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT*)

+ *Điều kiện thực hiện TTHC:* Không.

+ *Căn cứ pháp lý của TTHC:*

- Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;

- Thông tư Liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMTT ngày 29/01/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài Nguyên và Môi trường về việc Hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, thuê rừng gắn liền với giao đất, thuê đất lâm nghiệp;

- Thông tư 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng theo Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 15/12/2010 của Chính phủ./.